TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 27/7/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vì Đình Yêu và ông Trần Minh Tiến

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Bích Ngọc, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2022/TLST-HS ngày 06/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 13/7/2022 đối với bị cáo **Phàng Thị M**, sinh ngày 15/5/1967, tại xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; cư trú tại bản TH, xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàng A G (đã chết) và bà Giàng Thị S, sinh năm 1910, chồng là ông Sồng A H, sinh năm 1969, có 04 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 01/02/2021 bị UBND xã KB, huyện Phù Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2022 đến ngày xét xử, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954, cán bộ hưu trí, cư trú tại Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/4/2022 Phàng Thị M đi chăn bò trên đồi thông bản KB, xã KB thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết họ, tên, địa chỉ, có nói là từ huyện Mộc Châu đến đi bán vải thổ cẩm và M đã mua với người đó 02 gói ma túy với số tiền 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng), khi về nhà M sử dụng một ít, số còn lại M cất trong túi áo treo ở đầu giường. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Công an xã KB đến nhà yêu cầu M đến trụ sở Công an xã để test ma túy và

yêu cầu M cất giấu ma túy ở đâu thì đem ra nộp, nghe vậy M đã đã đi lấy 02 gói ma túy ra nộp cho tổ công tác của Công an xã KB.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng sự có mặt của Phàng Thị M và người làm chứng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh 02 gói chất ma túy, cụ thể: 01 gói có khối lượng là 0,026 gam và 01 gói là 0,100 gam. Tổng khối lượng 02 gói chất ma túy là 0,126 gam và lấy toàn bộ khối lượng ma túy thu được gửi giám định, cụ thể gói ma túy ký hiệu M1 là 0,026 gam, gói ký hiệu M2 là 0,100 gam.

Tại kết luận giám định số 672/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 và M2 đều là ma túy, loại heroine. Khối lượng của các mẫu gửi giám định là M1 = 0,026 gam, M2 = 0,100 gam. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,126 gam, loại heroine, mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định"*.

Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị can Phàng Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị bắt ngày 12/4/2022, nguồn ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua với một người phụ nữ người Mông không biết tên, địa chỉ ngày 11/4/2022 hai gói ma túy với số tiền 200.000^{đ} (Hai trăm nghìn đồng) để sử dụng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày thì Công an xã KB đến nhà yêu cầu bị cáo đến trụ sở Công an xã để test ma túy và yêu cầu bị cáo cất giấu ma túy ở đâu thì đem ra nộp, bị cáo đã tự giác đem 02 gói ma túy ra nộp cho tổ công tác của Công an xã KB.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Phàng Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 của của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phàng Thị M từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt 12/4/2022 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong vật chứng.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng ma túy gửi giám định là 0,126 gam, loại Heroine trong quá trình giám định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành Tố tụng, người tiến hành Tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành Tố tụng và người tiến hành Tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người phụ nữ người Mông bán ma túy cho bị cáo cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành xác minh, điều tra tại xã KB và các xã lân cận trên địa bàn huyện Phù Yên nhưng không có người phụ nữ nào có hình dáng, đặc điểm như bị cáo mô tả, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu hay thông tin nào về người bán ma túy. Do đó, không xác định được người bán ma túy cho bị cáo để xử lý trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Phàng Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy để sử dụng, khối lượng ma túy không lớn, ngoài ra không có mục đích khác, tại phiên tòa nội dung của vụ án không có sự mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết mới.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự giác nộp lại 02 gói ma túy khi chưa bị phát hiện thuộc trường hợp phạm tội tự thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Khi cân nhắc mức hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ theo quy định để bị cáo sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

[8]. Nhân thân của bị cáo: Là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2021 đến nay, đã bị UBND xã KB, huyện Phù Yên áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng.

Tình hình tội phạm về ma tuý trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma tuý. Tuy nhiên, thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, cần xử lý nhanh, kịp thời đối với bị cáo.

[9]. Hình phạt bổ sung: Bị cáo là hộ nghèo của xã KB, huyện Phù Yên theo Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 28/11/2021 và thụ hưởng an sinh xã hội năm 2022. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[10]. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, cư trú không ổn định, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bao công tác thi hành án hình sự.

[11]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong vật chứng, do không có giá trị sử dụng.

[12]. Về án: Bị cáo là hộ nghèo thuộc đối tượng được miễn án phí theo Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.*

2. Tuyên bố bị cáo Phàng Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

3. Xử phạt bị cáo Phàng Thị M 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/4/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Vật chứng của vụ án: *Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang; 02 mảnh nilon màu xanh và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên niêm phong vật chứng.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng ma túy gửi giám định trong quá trình giám định là 0,126 gam, loại Heroine.

5. Án phí: *Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS Tòa án H.Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông